

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2023/HSST
Ngày 19/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Luân Văn Lý

Ông Trịnh Văn Phương

- Thư ký phiên toà: Bà Mã Thùy Dung – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 151/2023/HSST ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T sinh ngày: 20 tháng 12 năm 1963 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: hưu trí; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Tày; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức V (đã chết) và bà Đinh Thị B, sinh năm 1936; có chồng là Mông Thanh N (đã chết) và 02 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng từ ngày 02/8/2023 đến ngày 26/9/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

2. Vũ Kim C sinh ngày 27 tháng 12 năm 1970 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Nơi cư trú: tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam, tôn giáo: không; quốc tịch Việt Nam; con ông Vũ Kim B1 (đã chết) và bà Ngô Thị H,

sinh năm 1947; có vợ là Vũ Thị P, sinh năm 1984 và 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng từ ngày 02/8/2023 đến ngày 26/9/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1, Hà Thị N1; sinh năm 1981; trú tại: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; vắng mặt.

2, Lê Hữu D; sinh năm 1993; trú tại: xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 40 phút ngày 02/8/2023 Tổ công tác của Đ Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại số nhà D, tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng có đối tượng có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép. Đ đã tiến hành kiểm tra, phát hiện Nguyễn Thị T, sinh năm 1963, trú tại tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi mua bán số lô, số đề trái phép. Tang vật thu giữ được gồm: 03 (*Ba*) tờ giấy có ghi các chữ và số được đánh số thứ tự từ một đến ba; 02 (*Hai*) điện thoại di động và số tiền 2.392.000đ (Hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng). Nguyễn Thị T khai nhận 03 (*Ba*) tờ giấy bị thu giữ ghi các số lô, số đề T nhận ghi cho người chơi, sau khi nhận các số lô, số đề T chuyển cho một người đàn ông tên C ở tổ A, phường S, thành phố C.

Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Thị T tại tổ A, phường S, thành phố C phát hiện, thu giữ: 01 (*Một*) tờ giấy có ghi chữ và số. Nguyễn Thị T khai đó là tờ giấy Thúy ghi số lô, số đề vào ngày 01/8/2023. Kiểm tra nội dung trong điện thoại thu giữ của Nguyễn Thị T kết quả: Qua kiểm tra điện thoại di động phát hiện tại ứng dụng Zalo có tin nhắn liên quan đến việc mua bán số lô, số đề.

Mở rộng điều tra, xác định được người sử dụng số thuê bao 0386.183.217 Thúy lưu tên “Chi” và gửi bằng lô là Vũ Kim C, sinh năm 1970, trú tại: tổ A, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Cơ quan điều tra đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ 01 (*Một*) điện thoại di động đối với Vũ Kim C. Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của C phát hiện trong ứng dụng Zalo của C có nhiều hình ảnh tin nhắn trao đổi giữa C với tài khoản zalo của Nguyễn Thị T được Chi lưu tên là “Thuy Em”.

Quá trình điều tra xác định được: Nguyễn Thị T làm đại lý xổ số kiến thiết cho Công ty X từ ngày 01/01/2023. Khoảng giữa tháng 7/2023, trong một lần ngồi tại quán nước ven đường V gặp một người đàn ông lạ mặt đã đặt vấn đề với C làm thư ký đề hưởng phần trăm. C đồng ý và đến ngày 27/7/2023 C gặp T và bảo T ghi số lô rồi chuyển cho C để C chuyển cho chủ đề. T đồng ý và bắt đầu chuyển bảng số lô cho C để hưởng phần trăm chênh lệch.

Về hình thức chơi số lô, người chơi sẽ chọn các số từ 00 đến 99, nếu số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của một trong 27 Kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày thì được coi là trúng thưởng và được trả thưởng 80.000đ (*Tám mươi nghìn đồng*) trên 01 điểm lô, nếu không trúng sẽ mất toàn bộ số tiền đã bỏ ra mua số lô. Thúi nhận của người chơi 23.000đ (*Hai mươi ba nghìn đồng*) trên 01 điểm lô rồi chuyển cho C 22.000đ (*Hai mươi hai nghìn đồng*) trên 01 điểm lô và được hưởng lợi 1.000đ (*Một nghìn đồng*) trên 01 điểm lô. Sau khi nhận số lô từ T, C sẽ tổng hợp lại vào bảng lô và khoảng 18h00 hàng ngày sẽ đến khu vực bờ kè gần nhà C để giao bảng lô cho chủ đề với số tiền 21.500đ (*Hai mươi một nghìn năm trăm đồng*) trên 01 điểm lô, C hưởng lợi 500đ (*Năm trăm đồng*) trên 01 điểm lô. Đối với số tiền thắng, thua, cả T, C và chủ đề sẽ thanh toán cho nhau trực tiếp bằng tiền mặt sau khi có kết quả xổ số miền B.

Ngoài chuyển số lô cho C, đối với một số người chơi đến ghi số đề, lô xiên, ba càng với T sau giờ nộp cho Công ty xổ số thì T sẽ giữ lại để tự trả thưởng mà không ghi vào vé xổ số kiến thiết. Về hình thức chơi số đề, người chơi sẽ chọn các số từ 00 đến 99, nếu số đề mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt Kết quả xổ số miền B mở thưởng cùng ngày thì được coi là trúng thưởng và được trả thưởng theo tỉ lệ gấp 70 lần số tiền đã mua. Đối với người chơi số lô xiên, người chơi sẽ chọn các cặp số gồm 02 cặp (xiên 2), nếu cặp số mà người chơi chọn trùng với hai số cuối cùng của 27 giải Kết quả xổ số miền B sẽ trúng thưởng gấp 10 lần số tiền đã bỏ ra chơi. Thúi nhận của khách 80% tổng số tiền ghi đề.

Từ ngày 27/7/2023 đến 01/8/2023 T đã chuyển bảng lô cho C 06 lần. Đến ngày 02/8/2023, khi T đang ghi số lô, số đề thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Cụ thể:

- Ngày 27/7/2023, T ghi cho 05 khách qua đường được 177 điểm lô với số tiền 4.071.000đ (*Bốn triệu không trăm bảy mươi một nghìn đồng*), khách trúng thưởng 34 điểm lô tương đương 2.720.000đ (*Hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 27/7/2023 là 6.791.000đ (*Sáu triệu bảy*

trăm chín mươi một nghìn đồng). T hưởng lợi 177.000đ (*Một trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*).

- Ngày 28/7/2023, T ghi cho 03 khách qua đường được 174 điểm lô với số tiền 4.002.000đ (*Bốn triệu không trăm linh hai nghìn đồng*), khách trúng thưởng 40 điểm tương đương 3.200.000đ (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 28/7/2023 là 7.202.000đ (*Bảy triệu hai trăm linh hai nghìn đồng*). T hưởng lợi 174.000đ (*Một trăm bảy mươi bốn nghìn đồng*).

- Ngày 29/7/2023, T ghi cho 02 khách qua đường được 165 điểm lô với số tiền 3.795.000đ (*Ba triệu bảy trăm chín mươi năm nghìn đồng*), khách trúng thưởng 20 điểm tương đương 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 29/7/2023 là 5.395.000đ (*Năm triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng*). T hưởng lợi 165.000đ (*Một trăm sáu mươi năm nghìn đồng*).

- Ngày 30/7/2023, T ghi cho 04 khách gồm 03 khách qua đường và Hà Thị N1 (sinh năm 1981, trú tại: tổ A, phường T, thành phố C, tỉnh Cao Bằng) được 105 điểm lô với số tiền 2.415.000đ (*Hai triệu bốn trăm mười năm nghìn đồng*) và 115.000đ (*Một trăm mười lăm nghìn đồng*) tiền đề, khách trúng thưởng 35 điểm lô tương đương 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 30/7/2023 là 5.330.000đ (*Năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). T hưởng lợi 197.000đ (*Một trăm chín mươi bảy nghìn đồng*).

- Ngày 31/7/2023, T ghi cho 03 khách qua đường được 94 điểm lô với số tiền 2.162.000đ (*Hai triệu một trăm sáu mươi hai nghìn đồng*), khách trúng thưởng 28 điểm lô tương đương 2.240.000đ (*Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 31/7/2023 là 4.402.000đ (*Bốn triệu bốn trăm linh hai nghìn đồng*). T hưởng lợi 94.000đ (*Chín mươi bốn nghìn đồng*).

- Ngày 01/8/2023, T ghi cho 03 khách qua đường được 129 điểm lô với số tiền 2.967.000đ (*Hai triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng*) và 160.000đ (*Một trăm sáu mươi nghìn đồng*) tiền đề, khách trúng thưởng 15 điểm lô tương đương 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 01/8/2023 là 4.327.000đ (*Bốn triệu ba trăm hai mươi bảy nghìn đồng*). T hưởng lợi 257.000đ (*Hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng*).

- Ngày 02/8/2023, T ghi cho 03 khách qua đường, trong đó có 01 người là Lê Hữu D (sinh năm 1993, trú tại: xã K, huyện T tỉnh Cao Bằng) được 104 điểm lô với số tiền 2.392.000đ (*Hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng*) và 298.000đ (*Hai trăm chín mươi tám nghìn đồng*) tiền đề, 20.000đ (*Hai mươi nghìn đồng*) ba càng và 60.000đ (*Sáu mươi nghìn đồng*) lô xiên. Tổng số tiền

đánh bạc trong ngày 02/8/2023 của T là 2.770.000đ (*Hai triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng*). T bị bắt khi chưa kịp chuyển bảng cho C và chưa có kết quả xổ số miền B.

- Từ ngày 27/7/2023 đến 01/8/2023 Vũ Kim C đã nhận bảng lô từ Thúy 06 lần và chuyển toàn bộ bảng lô cho chủ đề. Cụ thể:

- Ngày 17/7/2023, T chuyển cho C 177 điểm lô với số tiền 3.894.000đ (*Ba triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn đồng*), trúng thưởng 34 điểm lô tương đương 2.720.000đ (*Hai triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 27/7/2023 là 6.614.000đ (*Sáu triệu sáu trăm mười bốn nghìn đồng*); C hưởng lợi 88.500đ (*Tám mươi tám nghìn năm trăm đồng*).

- Ngày 28/7/2023, T chuyển cho C 174 điểm lô với số tiền 3.828.000đ (*Ba triệu tám trăm hai mươi tám nghìn đồng*), trúng thưởng 40 điểm tương đương 3.200.000đ (*Ba triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 28/7/2023 là 7.028.000đ (*Bảy triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng*). Chi hưởng lợi 87.000đ (*T1 mươi bảy nghìn đồng*).

- Ngày 29/7/2023, T chuyển cho C 165 điểm lô với số tiền 3.630.000đ (*Ba triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*), trúng thưởng 20 điểm tương đương 1.600.000đ (*Một triệu sáu trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 29/7/2023 là 5.230.000đ (*Năm triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng*). Chi hưởng lợi 82.500đ (*Tám mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

- Ngày 30/7/2023 T chuyển cho C 105 điểm lô với số tiền 2.310.000đ (*Hai triệu ba trăm mười nghìn đồng*), trúng thưởng 35 điểm lô tương đương 2.800.000đ (*Hai triệu tám trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 30/7/2023 là 5.110.000đ (*Năm triệu một trăm mười nghìn đồng*). Chi hưởng lợi 52.500đ (*Năm mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

- Ngày 31/7/2023, T chuyển cho C 94 điểm lô với số tiền 2.068.000đ (*Hai triệu không trăm sáu mươi tám nghìn đồng*), trúng thưởng 28 điểm lô tương đương 2.240.000đ (*Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 31/7/2023 là 4.308.000đ (*Bốn triệu ba trăm linh tám nghìn đồng*). Chi hưởng lợi 47.000đ (*Bốn mươi bảy nghìn đồng*).

- Ngày 01/8/2023, T chuyển cho C 129 điểm lô với số tiền 2.838.000đ (*Hai triệu tám trăm ba mươi tám nghìn đồng*), trúng thưởng 15 điểm lô tương đương 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*). Tổng số tiền đánh bạc trong ngày 01/8/2023 là 4.038.000đ (*Bốn triệu không trăm ba mươi tám nghìn đồng*). Chi hưởng lợi 64.500đ (*Sáu mươi bốn nghìn năm trăm đồng*).

Người làm chứng Hà Thị N1 khai vào ngày 30/7/2023 đã nhắn tin qua ứng dụng zalo cho T chơi số lô, số đề trái phép với tổng số tiền là 230.000đ (*Hai trăm ba mươi nghìn đồng*). Lê Hữu D khai vào ngày 02/8/2023 trực tiếp đến ghi số lô với T với tổng số tiền là 460.000đ (*Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng*).

Bản cáo trạng số 153/CT-VKSTP ngày 09/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Vũ Kim C về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đều thừa nhận bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của mình đồng thời Nguyễn Thị T khai: số tiền 2.392.000đ (*Hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng*) là tiền T ghi số lô trong ngày 02/8/2023; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung dùng để chuyển số lô còn chiếc điện thoại Iphone chỉ nhận số lô, số đề trái phép với Hà Thị N1 một lần vì chiếc điện thoại đã cũ bị sửa chữa nhiều lần nên hiện nay không còn giá trị sử dụng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo và trình bày quan điểm về nguyên nhân phạm tội và hướng giải quyết vụ án như sau: Các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế - xã hội của Nhà nước nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Xét thấy các bị cáo đều có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tuy nhiên đã có hành vi đánh bạc nhiều ngày nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*phạm tội 02 lần trở lên*”. Xét thấy số tiền đánh bạc của các bị cáo không lớn, quá trình điều tra các bị cáo đã bị tạm giam, thời gian tạm giam đã đủ để răn đe đối với các bị cáo nên việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Vũ Kim C phạm tội “*Đánh bạc*” xử phạt các bị cáo hình phạt tiền với mức hình phạt từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng và buộc các bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị tịch thu số tiền bị cáo T phạm tội mà có; tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động là công cụ bị

cáo T và bị cáo Chi dùng để chuyển số lô cho nhau. Đối với chiếc điện thoại Iphone của bị cáo T dùng để nhận số lô, số đề trái phép hiện nay không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Các bị cáo đều nhất trí với kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh, hành vi phạm tội, mức hình phạt và quan điểm xử lý nên không có ý kiến tranh luận.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo đều thừa nhận hành vi của mình là sai trái và tỏ thái độ ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Cụ thể như: biên bản bắt người phạm tội quả tang do Đ Công an thành phố C lập hồi 17 giờ 50 phút ngày 02/8/2023, biên bản kiểm tra nội dung trong điện thoại và vật chứng thu giữ.

Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử nhận định, có đủ căn cứ chứng minh từ ngày 27/7/2023 đến ngày 02/8/2023 Nguyễn Thị T có hành vi bán số lô, số đề trái phép với tổng số tiền 36.217.000đ (*Ba mươi sáu triệu hai trăm mười bảy nghìn đồng*). Trong đó có 04 ngày cấu thành tội Đánh bạc với tổng số tiền 24.718.000đ (*Hai mươi tư triệu bảy trăm mười tám nghìn đồng*), ngày đánh bạc số tiền cao nhất là ngày 28/7/2023 với số tiền 7.202.000đ (*Bảy triệu hai trăm linh hai nghìn đồng*), ngày đánh bạc có số tiền thấp nhất là ngày 30/7/2023 với số tiền 5.330.000đ (*Năm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*), thu lợi bất chính 1.064.000đ (*Một triệu không trăm sáu mươi tư nghìn đồng*).

Từ ngày 27/7/2023 đến ngày 01/8/2023 Vũ Kim C có hành vi bán số lô trái phép với tổng số tiền 32.328.000đ (*Ba mươi hai triệu ba trăm hai mươi tám nghìn đồng*) trong đó có 04 ngày cấu thành tội Đánh bạc với số tiền 23.982.000đ (*Hai mươi ba triệu chín trăm tám mươi hai nghìn đồng*), ngày đánh bạc có số tiền cao nhất là ngày 28/7/2023 với số tiền 7.028.000đ (*Bảy triệu không trăm hai mươi tám nghìn đồng*), ngày đánh bạc có số tiền thấp nhất là ngày 30/7/2023 với số tiền 5.110.000đ (*Năm triệu một trăm mười nghìn đồng*), thu lợi bất chính 422.000đ (*Bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*).

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán số lô, số đề trái phép là vi phạm quy định pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với động cơ vụ lợi, cá cược được thua bằng tiền nhằm mục đích hưởng lợi bất chính đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế - hành chính của Nhà nước.

Từ các chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Vũ Kim C theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là tương đương nhau nên phải chịu mức hình phạt bằng nhau.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo có hành vi đánh bạc trong nhiều ngày nên phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự

[4]. Hình phạt chính: Các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn, bản thân các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa từng vi phạm pháp luật mặt khác quá trình điều tra các bị cáo đã bị tạm giam một thời gian cũng đủ để các bị cáo lấy đó làm bài học cho bản thân và làm gương cho người khác. Do

đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ để răn đe và giáo dục các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, xét thấy cần tịch thu số tiền bị cáo phạm tội mà có và tịch thu phát mại điện thoại di động các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội. Đối với chiếc điện thoại Iphone của bị cáo Nguyễn Thị T dùng để nhận số lô, số đề trái phép hiện nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thị T thu lợi bất chính 1.064.000đ (*Một triệu không trăm sáu mươi tư nghìn đồng*) và bị cáo Vũ Kim Chi t lợi bất chính 422.000đ (*Bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*) nên cần phải truy thu số tiền trên để sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Các nhận định khác:

Hành vi ghi số lô, số đề trái phép của Hà Thị N1, Lê Hữu D không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố C đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ.

Đối với người đàn ông nhận bằng đề với bị cáo Vũ Kim C, quá trình điều tra không xác định được danh tính, nhân thân và địa chỉ của người này, nên xét thấy không đủ căn cứ để kiến nghị mở rộng vụ án.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa về tội danh, hình phạt và quan điểm xử lý vật chứng là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo, nên cần được chấp nhận.

Xét đề nghị xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất của các bị cáo là thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên cần được xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Vũ

Kim C phạm tội “*Đánh bạc*”. Xử phạt mỗi bị cáo 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*) để sung công quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước tiền Việt Nam: 2.392.000đ (*Hai triệu ba trăm chín mươi hai nghìn đồng*). Cơ quan Công an thành phố C đã chuyển số tiền trên vào tài khoản: 3949.0.1035584.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng mở tại kho bạc Nhà nước tỉnh Cao Bằng theo Ủy nhiệm chi số 20 ngày 16/11/2023.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng đồng, có số IMEI (theo Quyết định chuyển vật chứng): 354385068739181, do điện thoại không bật được nguồn nên không kiểm tra được số IMEI trong máy, gắn sim số thuê bao 0384.239.166, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

- Tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy M51 màu đen, xanh có số IMEI (theo quyết định chuyển vật chứng): 353544562003681, gắn sim điện thoại số thuê bao 0868.369.661, điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 (*Một*) điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy A10S màu đen, có số IMEI (theo Quyết định chuyển vật chứng): 358176101703508, gắn sim số thuê bao 0386.183.217, điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao, nhận vật chứng số 15 ngày 16 tháng 11 năm 2023.

Truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thị T là 1.064.000đ (*Một triệu không trăm sáu mươi tư nghìn đồng*) và truy thu số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Vũ Kim C là 422.000đ (*Bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Thị T, Vũ Kim C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- CC Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiền